

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**  
**TỈNH ĐẮK LẮK**  
Bản án số: 177/2021/HS-PT  
Ngày: 14 - 7 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Thuần.

*Các Thẩm phán:* Ông Trịnh Văn Toàn.

Ông Vũ Văn Tú.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lưu Thị Ngọc Thủy - Thư ký TAND tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2021, tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 149/2021/TLPT-HS, ngày 21 tháng 5 năm 2021, do có kháng cáo của bị cáo Bùi Văn B và bị cáo Nguyễn Như L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 114/2021/HS-ST, ngày 13/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk.

***Bị cáo có kháng cáo:***

**1. Bùi Văn B;** Tên gọi khác: Bình; Giới tính: Nam; Sinh ngày 04 tháng 4 năm 1978, tại: Tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 02/12; Nơi cư trú: 09 đường N, phường T, thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk; Con ông: Bùi Văn K, sinh năm: 1944; Con bà: Nguyễn Thị C, sinh năm: 1951. Hiện cha mẹ sinh sống tại huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm: 1980 và 02 con nhỏ. Con nhỏ nhất sinh năm 2008; con lớn sinh năm 2005. Hiện vợ con sinh sống tại 09 đường N, phường T, thành phố B1; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, vắng mặt tại phiên tòa.

**2. Nguyễn Như L;** Giới tính: Nam; Sinh ngày 25/9/1987, tại: Tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Nơi cư trú: 270 đường N, phường T, thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk; Con ông: Nguyễn Duy M (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị T1, Sinh năm: 1960. Bị cáo có vợ: Phan Thị Thanh T2,

sinh năm: 1993 và 01 con nhỏ sinh năm: 2015. Hiện mẹ, vợ và con sinh sống tại: 270 đường N, phường T, thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 24/11/2020, bị Công an thành phố B1 xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 5/9/2020 cho đến nay.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Ngô Đình T, Nguyễn Văn B2, Nguyễn Văn Q nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ, ngày 05/9/2020, Bùi Văn B sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, màu bạc, gắn sim số thuê bao 0942954747 gọi đến các số thuê bao 0984527475 gắn trong điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen của Nguyễn Văn B2; 0961033847 gắn trong điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen của Nguyễn Tiến V; 0941816817 gắn trong điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, màu bạc của Đình Ngô T; 0905471647 gắn trong điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A71, màu đen của Nguyễn Văn Q; 0947177576 gắn trong điện thoại di động hiệu Nokia TA-1030 màu xanh đen, số Imei 357330080995905 của Nguyễn Như L để rủ các bị cáo đến nhà của B tại địa chỉ 09 đường N, phường T, thành phố B1 để đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức Xóc Đĩa bằng vỏ hạt dưa thì tất cả đồng ý. Sau đó, Nguyễn Như L, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn B2; Nguyễn Tiến V và Đình Ngô T đến nhà B, rồi tất cả cùng xuống phòng bếp tại nhà B đánh bạc. Tại đây, B đã chuẩn bị các công cụ gồm phin cà phê, 04 vỏ hạt dưa, 01 tấm vải, 01 chiếc chiếu phục vụ đánh bạc. Đồng thời, B và các bị cáo thỏa thuận với nhau mỗi người đánh bạc phải đưa tiền xâu cho B là 100.000 đồng/người để mua nước, thuốc phục vụ việc đánh bạc, còn thừa thì B hưởng lợi. L là người làm cái trong suốt quá trình đánh bạc cho đến khi bị bắt quả tang. Tiền các bị cáo khai đem theo và sử dụng để đánh bạc cụ thể như sau: Bùi Văn B1 mang theo khoảng 6.800.000 đồng, Nguyễn Văn Q mang theo khoảng 2.100.000 đồng, Nguyễn Như L sử dụng 4.500.000 đồng để đánh bạc, Nguyễn Văn B2 đem khoảng 5.600.000 đồng, Nguyễn Tiến V sử dụng 2.000.000 đồng, Đình Ngô T mang theo 30.000.000 đồng. Quá trình đánh bạc, B cho Q mượn 5.000.000 đồng để đánh bạc và các bị cáo L, Q, B2 mỗi người đã đưa cho B 100.000 đồng tiền xâu. Các bị cáo đánh bạc liên tục đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an thành phố B1 kiểm

tra, bắt quả tang. Thu giữ số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 53.150.000 đồng. Gồm: Tại sông bạc số tiền 41.100.000 đồng; 12.050.000 đồng trên người các bị cáo; 01 chiếu màu vàng – xanh viền đỏ; 01 khăn trải màu hồng; 01 phin cà phê, màu bạc; 04 vỏ hạt dưa.

Hình thức chơi Xóc Đĩa như sau: Người chơi sử dụng 01 bộ phin cà phê và 04 vỏ hạt dưa đã được tách đôi (Con vị), mỗi con vị có một mặt trắng (Mặt bên trong vỏ hạt dưa), một mặt nâu (Mặt bên ngoài vỏ hạt dưa). Người chơi quy định bên tay phải của người xóc cái là Chẵn, bên tay trái là Lẻ. Khi xóc, người cầm cái bỏ 04 quân vị vào phin cà phê, úp nắp phin cà phê vào rồi xóc. Sau đó, các con bạc đặt cược tiền vào bên Lẻ hoặc Chẵn. Sau khi các con bạc đặt cược xong, người cầm cái mở chén ra, kết quả ra Lẻ gồm 03 quân vị cùng màu và 01 quân vị khác màu, ra Chẵn gồm 04 quân vị cùng màu hoặc trong 04 quân vị có 02 quân vị cùng màu trắng, 02 quân vị còn lại cùng màu nâu. Tỷ lệ xác định thắng thua 1/1.

**Tại bản án hình sự sơ thẩm số 114/2021/HS-ST, ngày 13/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk, đã quyết định:**

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn B phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn B 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn B phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn B 01 (một) năm tù.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt cả hai tội: Xử phạt Bùi Văn B 04 (Bốn) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Như L phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Nguyễn Như L 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, tạm giữ từ ngày 05/9/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử đối với 03 bị cáo khác, tuyên xử lý về trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/4/2021, bị cáo Nguyễn Như L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 22/4/2021, bị cáo Bùi Văn B kháng cáo đề nghị xem xét lại tội danh “Tổ chức đánh bạc” và xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Như L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm cũng như phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tại phiên tòa:

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo B cung cấp thêm tình tiết có ông là Bùi Đắc N là người có công với cách mạng, tuy nhiên bị cáo không cung cấp các tài liệu chứng minh quan hệ giữa bị cáo và ông Bùi Đắc N nên đề nghị HĐXX không chấp nhận tình tiết giảm nhẹ gia đình có công với cách mạng đối với bị cáo B. Hành vi Tổ chức đánh bạc của bị cáo B quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của BLHS, tuy nhiên trong phần nhận định Tòa án cấp sơ thẩm viện dẫn hành vi của bị cáo B theo điểm a, c khoản 1 Điều 322 của BLHS là không đúng, cần rút kinh nghiệm.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Bùi Văn B 01 năm tù về tội: “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1 Điều 322 và 03 năm 03 tháng về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của BLHS; xử phạt bị cáo Nguyễn Như L 03 năm tù về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của BLHS là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và mức hình phạt đối với các bị cáo là thỏa đáng. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo không cung cấp thêm các tình tiết giảm nhẹ mới. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Như L không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét kháng cáo của bị cáo B về xem xét lại tội danh “Tổ chức đánh bạc”, HĐXX xét thấy: Tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai đều thể hiện, Bùi Văn B đã sử dụng điện thoại gọi cho Nguyễn Văn B2; Nguyễn Tiến V; Đinh Ngô Tuấn; Nguyễn Văn Q; Nguyễn Như L để rủ các bị cáo đến nhà của B để đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức Xóc Đĩa bằng vỏ hạt dưa, B đã chuẩn bị các công cụ gồm phin cà phê, 04 vỏ hạt dưa, 01 tấm vải, 01 chiếc chiếu phục vụ đánh bạc. Tại Biên bản bắt người phạm tội

quả tang, bị cáo B khai khi bị Cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại sòng bạc số tiền 41.100.000 đồng thì trong đó có 300.000 đồng tiền xu, lời khai của các bị cáo Nguyễn Văn B2, Nguyễn Như L, Nguyễn Văn Q đều khai có đóng 100.000 đồng tiền xu cho bị cáo B. Tại biên bản ghi lời khai ngày 07/9/2020 (BL 81), ngày 10/9/2020 (BL 83), ngày 16/9/2020 (BL 85), ngày 29/10/2020 (BL 87) bị cáo B đều khai “quy định mỗi người đóng 100.000 đồng tiền xu cho tôi để mua nước thuốc phục vụ đánh bạc, còn dư thì B quản lý sử dụng số tiền này, đã thu của bị cáo Q, B2, L mỗi người 100.000đ”. Như vậy, kháng cáo của bị cáo B cho rằng không tổ chức đánh bạc, không thu tiền xu là không có căn cứ.

Xét lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Như L tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 05/9/2020, tại 09 đường N, phường T, thành phố B1, Bùi Văn B đã có hành vi Tổ chức đánh bạc và tham gia đánh bạc cùng với Nguyễn Tiến V, Nguyễn Như L, Nguyễn Văn Q, Đinh Ngô T, Nguyễn Văn B2 thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi Xóc Đĩa thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B1 bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền mà các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 53.150.000 đồng và B thu lợi bất chính 300.000 đồng.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo B về tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1 Điều 322 và tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS, xét xử bị cáo L về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS là có căn cứ. Tuy nhiên, trong phần nhận định Tòa án cấp sơ thẩm viện dẫn hành vi của bị cáo Bùi Văn B theo điểm a, c khoản 1 Điều 322 của BLHS và trong phần quyết định không căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322 của BLHS là có phần thiếu sót, cần rút kinh nghiệm.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo B:

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo B cung cấp thêm tình tiết có ông là Bùi Đắc N là người có công với cách mạng, tuy nhiên bị cáo không cung cấp các tài liệu chứng minh quan hệ giữa bị cáo và ông Bùi Đắc N nên HĐXX không chấp nhận tình tiết giảm nhẹ gia đình có công với cách mạng. Xét mức hình phạt 03 năm 03 tháng tù về tội “Đánh bạc” và 01 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo B là phù hợp so với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo gây ra, bị cáo là người cầm đầu, rủ rê, lôi kéo các bị cáo khác đánh bạc nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, đồng thời mới đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Vì vậy, HĐXX phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo B.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Như L:

Quá trình xét xử cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo L. Mức hình phạt 03 năm tù mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp so với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo gây ra. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên HĐXX phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo L.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Về án phí phúc thẩm: Do không chấp nhận kháng cáo nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356; điểm d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Văn B và bị cáo Nguyễn Như L;

- Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 114/2021/HS-ST, ngày 13/4/2021 của Tòa án nhân dân thành B1, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

[2]. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm c khoản 1 Điều 322 điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Bùi Văn B 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù** về tội “Đánh bạc”, và **01 (một) năm tù** về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt cả hai tội: Xử phạt Bùi Văn B **04 (Bốn) năm 03 (Ba) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù bắt đầu tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ điểm b khoản 2, Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Như L 03 (Ba) năm tù** về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/9/2020.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Bùi Văn B và bị cáo Nguyễn Như L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND thành phố B1;
- VKSND thành phố B1;
- Công an thành phố B1;;
- Chi cục THADS thành phố B1;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ

.....

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Duy Thuận**